

Số: 24/2023/QĐST-DS.

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 6 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2022/TLST- DS, ngày 23/12/2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á (Sea Bank); địa chỉ: Số 198, Trần Q Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tàn, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Hiền - Phó Giám đốc Khối xử lý nợ. Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn Giáp - Chuyên viên tố tụng XLN địa bàn miền Bắc 2, khối xử lý nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trung Q, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; HKTT: Thôn K, xã N, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Trú tại: Số nhà 425, H, khu , phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Trung Q và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (Sea Bank) tổng số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 07/6/2023 là **516.169.246** đồng (Trong đó: Nợ gốc là 459.294.000đồng; Nợ lãi trong hạn là 42.444.882 đồng; Nợ lãi quá hạn là 10.542.010 đồng; Lãi chưa đến hạn 3.888.354đ) và tiếp tục thanh toán tiếp tục thanh toán lãi, phí phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số REF1929800079/HDTD/BNJ-NQT kể từ ngày 08/6/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành, nếu ông Nguyễn Trung Q, bà Nguyễn Thị H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ nêu trên thì SeABank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 12-85; tờ bản đồ số 14; diện tích 54.4m² tại phường Đáp Cầu, thị xã Bắc Ninh (nay là Thành phố Bắc Ninh), tỉnh Bắc Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 035192, số vào Sổ cấp GCN: 01335 QSDĐ/669/QĐ-CT do UBND tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 02/8/1999 (Ngày 13/9/2019, tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Bắc Ninh, chuyển nhượng cho ông Nguyễn Trung Q, bà Nguyễn Thị H) và các tài sản trên đất để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng SeABank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số REF1929800079/HDTC/BNJ-NQT, số công chứng 4918/2019/HĐTC, quyền số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 25/10/2019 tại Văn phòng Công chứng Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh và Văn bản cam kết áp dụng cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất ngày 25/10/2019.

Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng SeABank thì ông Nguyễn Trung Q và bà Nguyễn Thị H vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho SeABank cho đến khi tất toán toàn bộ các khoản vay.

Về án phí và chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Trung Q và bà Nguyễn Thị H phải chịu 12.324.000đ (*Mười hai triệu ba trăm hai mươi tư nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và trả cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) chi phí xem xét thẩm định tài sản thế chấp.

Trả lại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) số tiền 13.250.000đ (*Mười ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: AA/2021/0001627 ngày 21/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh, thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hồng

